

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT

(Thực hiện 4 tuần, từ ngày 19 /01/2026 đến ngày 13 /02 /2026)

I. MỤC TIÊU

STT	Lĩnh vực phát triển thể chất
8	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.
11	Phối hợp tay, mắt trong vận động.
Lĩnh vực phát triển nhận thức	
15	- Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng
18	- Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi
20	- Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng. - Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.
22	- Nhận ra quy tắc đơn giản(mẫu) và sao chép lại
23	- So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.
31	- Kể tên một số lễ hội: Tết trung thu, tết nguyên đán...qua trò chuyện, tranh ảnh.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ	
40	- Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...
41	- Kể chuyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.
42	- Bắt chước được giọng nói của nhân vật trong truyện.
Lĩnh vực phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội	
47	- Nói được điều bé thích, điều bé không thích. Trẻ biết được giới tính, các vùng riêng tư của bản thân.
49	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.
53	- Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.
56	- Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên, chăm sóc cây cối.
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ	
60	- Hát tự nhiên hát theo giai điệu bài hát quen thuộc
65	- Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.

II. YÊU CẦU - CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu:

- Trẻ tập các bài tập thể dục buổi sáng, biết muốn có một cơ thể đẹp, cân đối khỏe mạnh thì phải thường xuyên luyện tập thể dục.
- Rèn luyện và phát triển thể lực cho trẻ, có thói quen tập thể dục sáng.
- Trẻ kiểm soát được vận động của bản thân khi thực hiện các bài tập vận động.
- Trẻ phối hợp tốt, nhịp nhàng tay - mắt trong các vận động.
- Trẻ khéo léo trong thực hiện các bài tập vận động.
- Trẻ biết bắt bóng 2 bên theo hàng, tung bóng lên cao và bắt, biết ném xa bằng 1 tay.
- Trẻ hiểu ý nghĩa của ngày tết nguyên đán, 1 số hoạt động của ngày tết
- Sử dụng tốt các giác quan: nghe, nhìn, sờ, nói để xem xét, tìm hiểu, nhận xét đối tượng
- Nhận ra mối liên hệ đơn giản giữa các loại cây với môi trường sống.
- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả. Giúp trẻ cảm nhận được vẻ đẹp và hiểu nội dung bài thơ.
- Trẻ hiểu nội dung truyện, nhớ tên truyện, tên các nhân vật, tính cách của các nhân vật.
- Trẻ nhấn giọng được ở 1 số từ trong câu thoại của nhân vật để làm nổi bật giọng điệu của nhân vật.
- Hát đúng giai điệu lời ca bài hát.
- Trẻ biết sd keo để dán.
- Trẻ biết lăn tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các loại quả.
- Trẻ ngồi đúng tư thế, cầm màu bằng tay phải và tô.
- Rèn các kỹ năng tô màu cho trẻ: tô trong hình, không bị chòem ra ngoài.
- Trẻ biết dùng bút và sử dụng nhiều màu để tô và trang trí.
- Trẻ biết đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng. Biết sắp xếp theo quy tắc lặp đi lặp lại. Biết so sánh dài hơn, ngắn hơn.
- Trẻ biết các dấu hiệu bị xâm hại, bị bạo hành thân thể.
- Trẻ tự phân vai chơi cho nhau và thể hiện vai chơi theo nhóm.
- Có cử chỉ, lời nói lễ phép, biết nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.
- Trẻ biết lật giờ sách theo đúng chiều và thực hiện theo yêu cầu trong sách.
- Trẻ hứng thú khi tham gia các hoạt động.
- Thích nghe kể truyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ.
- Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.

2. Chuẩn bị: 2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

- Trang trí các góc theo chủ điểm.
- Lớp học sạch sẽ, ngăn nắp, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- hoa ,lá cỏ cây , lá cây,...
- Các góc chơi đảm bảo thu hút trẻ

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Một số mô hình theo nội dung bài học.
- Nhạc có nội dung bài hát theo chủ đề.
- Hệ thống câu hỏi, que chỉ, bài giảng.
- Bóng to, nhỏ, túi cát, xúc xô.
- Vạch kẻ
- Tranh, ảnh, video các loài cây, hoa.
- Tranh ảnh, nội dung câu chuyện: Sự tích các loài hoa, Nhỏ củ cải.
- Tranh ảnh, nội dung bài thơ: Hoa kết trái, Tết đang vào nhà.
- Máy tính, loa.
- Tranh hướng dẫn của cô, mẫu, sáp màu, đất nặn.
- Đồ chơi hoạt động góc theo chủ đề.
- Hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật và 1 số đồ vật có dạng hình học tương tự.
- Lô tô các loài hoa.
- Các cây xanh, cây hoa, và các đồ chơi cho trẻ hoạt động góc..
- Một số dụng cụ âm nhạc
- Trang phục, bàn ghế phù hợp.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Dụng cụ âm nhạc.
- Lô tô các loài hoa.cây xanh
- Trang phục gọn gàng, sạch sẽ
- Sách học, sáp màu
- Bóng.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động các góc
- Có đủ sức khỏe để tham gia hoạt động

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 19/1- 23/1/2026)	Tuần 2 (Từ 26/1 - 30/1/2026)	Tuần 3 (Từ 02/02-06 /02/2026)	Tuần 4 (Từ 09/02 – 13 /02/2026)	Lưu ý
Chủ đề	Một số loài hoa, quả và rau xanh.	Cây lương thực	Một số loài cây xanh.	Tết và mùa xuân	
Đón	- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào người đưa trẻ đi học, cất đồ dùng				

trẻ, trò chuyện	vào nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh để nắm được tình hình sức khỏe, trạng thái tâm lý của trẻ. - Trò chuyện với trẻ về góc chơi mà hôm nay con muốn tham gia.nhắc trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định - Cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện một vài câu chuyện hoặc cùng hát với trẻ 1 vài giai điệu về chủ đề					
Thể dục sáng	* HĐ 1: Khởi động: Cô cho các cháu đi các kiểu chân kết hợp luân phiên thay đổi trong tuần 1 số bài hát trong chủ đề: Tết đến rồi, Ngày tết quê em, Quả, Bé chúc xuân,... Sau đó về đội hình 2 hàng dọc. * HĐ 2: BTPTC: Tập kết hợp với luân phiên thay đổi trong tuần 1 số bài hát trong chủ đề: Tết đến rồi, Ngày tết quê em, Quả, Bé chúc xuân,... - Tay: + TTCB: Đứng nghiêm hai tay rộng bằng vai. + ĐT1: Tay gập trước ngực. + ĐT2: dơ cao ngang vai. + ĐT3: Như ĐT1 + Trở về TTCB - Chân: + TTCB: Đứng nghiêm hai tay rộng bằng vai. + ĐT1: Đưa chân trái lên trước + ĐT2: Khụy gối. + ĐT3: Như ĐT1 + Trở về TTCB - Bụng: 2 tay giơ lên cao, cúi gập người về phía trước. - Bật: Bật tiến về phía trước. Mỗi động tác tập 2 lần 8 nhịp. * HĐ 3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1, 2vòng.					
Hoạt động học	Thứ 2	LVPTTC Thể dục VĐCB: Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng. TCVĐ: dung dăng dung dẻ.	LVPTTC Thể dục VĐCB: Tung bóng lên cao và bắt bóng TCVĐ: Bịt mắt bắt dê.	LVPTTC GDDD Vitamin tốt cho cơ thể	VĐCB: Ném xa bằng 1 tay. TCVĐ: Quả bóng nảy.	

Thứ 3	LVPTNT KPKH Trò chuyện về một số loài hoa. (<i>Sách TH trang 14</i>)	LVPTNT KPKH Tìm hiểu về 1 số cây lương thực	LVPTTC KNXH NB dấu hiệu bị xâm hại (<i>Sách PCXH &BH trang 12</i>)	LVPTNT KPKH Tìm Hiểu về ngày tết	
Thứ 4	LVPTNN Dạy trẻ đọc thơ: Hoa kết trái	LVPTNT KPKH Trò chuyện về một số loài hoa. (<i>Sách TH trang 14</i>)	LVPTNN Kể chuyện cho trẻ nghe: Nhỏ củ cải	LVPTNN Dạy trẻ đọc thơ: Tết đang vào nhà	
Thứ 5	LVPTTM Tạo hình Nặn một số loại quả	LVPTTM Âm nhạc DH: Lý cây xanh. NH: hạt gạo làng ta TC: Tai ai tinh	LVPTTM Âm nhạc DH: Em yêu cây xanh. NH: Cây trúc xinh TC: Tai ai tinh	LVPTTM Hoạt động STEAM: Làm phong bao lì xì	
Thứ 6	LVPTNT Toán Đếm đến 3. Nhận biết nhóm có 3 đối tượng. (<i>Sách Toán trang 8</i>)	LVPTTC KNXH NB dấu hiệu bạo hành thân thể (<i>Sách PCXH &BH trang 22+23</i>)	LVPTNT Toán So sánh dài hơn, ngắn hơn. (<i>Sách Toán trang 10</i>)	Toán Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc lặp đi, lặp lại nhóm đối tượng	
Thứ 2	HĐCCĐ - Làm thí nghiệm STEM:	HĐCCĐ -Khám phá một số lợi ích của đồ vật tái	HĐCCĐ - Làm ra rau quả - TCVD:	HĐCCĐ. - Làm thí nghiệm nhuộm màu	

Hoạt Động Ngoài Trời		Phân biệt trứng sống và trứng chín - TCVD: Bịt mắt bắt dê. - Chơi tự do: Xâu dây vòng	chế trong cuộc sống - TCVD: Lộn cầu vòng Khám phá một số lợi ích của đồ vật tái chế trong cuộc sống - Chơi td :	Gieo hạt - Chơi tự do: Sỏi, cát, đá	Stem : Sự đổi màu khi pha trộn màu sắc - VD: Mèo và chim sẻ - TD. Phấn, đất	
	Thứ 3	HĐCCĐ QS rau bắp cải - TCVD: Lộn cầu vòng. - CTD: Vòng,	HĐCCĐ Quan sát cây bàng - TCVD: Gà trong vườn hoa. - CTD: Xâu dây vòng	HĐCCĐ - QS thời tiết - VD : Chi chi chành chành - TD : Chơi với ĐCNT	HĐCCĐ - QS Cây hoa giấy - VD: Gà trong vườn hoa - TD: Xâu dây vòng	
	Thứ 4	HĐCCĐ - QS quả chuối, quả cam - VD: Trồng nụ, trồng hoa. - Td: Với ĐCNT	HĐCCĐ - Làm con trâu bằng lá bàng - TCVD: Ngửi hoa - CTD: Chơi với ĐCNT - QS quả chuối, quả cam - VD: Trồng nụ, trồng hoa. - Td: Với ĐCNT	HĐCCĐ QS Cành quýt - VD: Dung dăng dung dề - TD: Nhặt lá cây.	HĐCCĐ - QS Sự nảy mầm của cây. VD. Lộn cầu vòng TD. Vòng, đất, phấn	
	Thứ 5	HĐCCĐ - QS : Hoa cúc, - VD :trời nắng trời	HĐCCĐ - QS hoa đồng tiền - TCVD: Gieo hạt	HĐCCĐ - Quan sát hoa cúc. - TCVD : Trời nắng	HĐCCĐ - QS củ su hào. - TCVD: Thả đĩa ba ba.	

		mưa - TD : Nhật lá, xếp hình	- CTD: Với phấn, lá...	trời mưa - Td. Cát, sỏi, vòng bóng	- Chơi tự do: Cát, sỏi, vòng bóng	
	Thứ 6	HĐCCĐ QS hoa hồng - TCVD: Kéo co - CTD: Với lá cây, cát, đá.	HĐCCĐ - Làm thí nghiệm. nhuộm màu cho hoa - TCVD: Trồng nụ, trồng hoa. - CTD: Chơi với phấn, đất	HĐCCĐ - QS củ sắn. - TCVD : Trời nắng trời mưa - Td: Chơi với ĐCNT	HĐCCĐ - QS quả dưa, quả đu đủ. - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Chơi với ĐCNT	
Hoạt động thay thế (HDG)	Thứ 4	HĐTN: Làm đèn lồng trang trí ngày tết.	HĐTN: Sắp mâm ngũ quả	HĐTN: Vẽ một số loài hoa yêu thích	HĐ lao động: Lau dọn kệ đồ chơi giúp cô	
Hoạt động góc	<p>* Góc trọng tâm :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai (T1,2) : Cửa hàng bán thực phẩm sạch, gia đình. - Góc xây dựng(T3): Xây ao cá. - Góc nghệ thuật(T4): Tô màu, nặn, đọc sách, xem tranh ảnh về các nghề, hát các bài hát trong chủ điểm. <p>1. Góc phân vai: Cửa hàng bán thực phẩm sạch, gia đình.</p> <p>+ Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phân vai chơi, biết chơi và phối hợp với nhóm 1 cách nhẹ nhàng, chơi đoàn kết không tranh dành nhau. <p>+ Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng hàng bán thực phẩm sạch, <p>+ Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết mối quan hệ qua lại trong trò chơi. Bố mẹ chăm sóc con cái, đi làm, đi chợ, nấu ăn, cho con ăn, tắm gội cho con. 					

	<p>- Trẻ biết cách mời chào khi bán hàng, biết giao dịch trả tiền, trả giá.</p> <p>2. Góc xây dựng: Xây ao cá.</p> <p>+ Yêu cầu:</p> <p>- Trẻ biết dùng khối gỗ, các nguyên vật liệu khác nhau để xây dựng ao cá có cổng vào, có hàng cây, và xếp những hình con cá để thả vào ao.</p> <p>+ Chuẩn bị: Các loại hình khối, gạch, hàng rào, cây xanh...</p> <p>+ Cách chơi</p> <p>- Trẻ biết mối quan hệ qua lại trong trò chơi. Bác kỹ sư chỉ đạo, các bác thợ chuẩn bị vật liệu để xây trang trại biết trồng cây xanh ở sân để có bóng mát...</p> <p>3. Góc nghệ thuật: Tô màu, nặn, đọc sách, xem tranh ảnh về các nghề, hát các bài hát trong chủ đề.</p> <p>- Trẻ biết cách cầm bút và phân biệt màu để tô hình ảnh cô giáo, chú bộ đội, cô bán hàng</p> <p>- Trẻ biết lật sách xem tranh, làm sách về các con vật, nhận dạng một số chữ cái vẽ nét chữ cái.</p> <p>+ Yêu cầu:</p> <p>- Trẻ biết múa hát những bài hát liên quan đến chủ đề, đọc thơ diễn cảm về chủ đề, biết tô màu tranh ảnh trong chủ đề.</p> <p>+ Chuẩn bị: Bài hát liên quan đến chủ đề, bút sáp màu để trẻ tô.</p> <p>+ Cách chơi:</p> <p>- Trẻ biết mối quan hệ qua lại trong trò chơi, bạn hát bạn gõ phách, vận động, múa hát vận động các bài hát trong chủ đề.</p> <p>- Trẻ dở sách đọc thơ, kể truyện hoặc kể nội dung tranh ảnh</p> <p>4. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.</p> <p>+ Yêu cầu: Trẻ biết lau lá, tưới cây của lớp.</p> <p>+ Chuẩn bị: Cây xanh, cây hoa, xô nước, giẻ lau, gáo múc nước.</p> <p>+ Cách chơi:</p> <p>- Trẻ biết cách chăm sóc cây như tưới cây, bắt sâu....</p> <p>5. Kết thúc chơi:</p> <p>- Cô nhận xét các góc chơi biểu dương trẻ, và hướng cho trẻ có ý tưởng chơi trong lần chơi sau.</p> <p>Hướng dẫn trẻ thu dọn đồ chơi đúng nơi quy định</p>	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>1. Yêu cầu:</p> <p>- Trẻ biết vệ sinh trước và sau ăn, ngồi vào bàn ăn ngồi ngay ngắn và ăn hết suất, biết thực hiện các bước theo cô hướng dẫn, nằm vào sạp và ngủ ngoan dậy đúng giờ.</p> <p>2. Chuẩn bị:</p>	

	<p>- Bàn ghế, khăn mặt, khăn lau, đĩa đựng cơm văng, sạp ngủ..</p> <p>3. Tiến hành:</p> <p>* Vệ sinh trước khi ăn:</p> <p>- Trước khi ăn cô cho trẻ rửa tay sạch sẽ.</p> <p>* Ăn:</p> <p>- Trong giờ ăn cô giới thiệu những thức ăn, và nguồn cung cấp dinh dưỡng từ thức ăn mà trẻ được ăn.</p> <p>- Cô cho trẻ ăn, nhắc trẻ trong quá trình ăn không được nói chuyện, khi ho hắt hơi lấy tay che miệng hoặc quay ra ngoài không được làm văng cơm ra bàn, nhắc trẻ nhai kỹ ăn hết xuất không được ăn để thừa, ăn xong nhắc trẻ cùng cô dọn dẹp chỗ ngồi ăn.</p> <p>* Vệ sinh sau khi ăn:</p> <p>- Nhắc trẻ lau miệng, súc miệng sau khi ăn, đi vệ sinh nghỉ ngơi trước khi ngủ.</p> <p>- Cô vệ sinh lớp sạch sẽ</p> <p>* Ngủ:</p> <p>- Cô kê sạp ngủ cho trẻ</p> <p>- Trẻ tự lấy gối</p> <p>- Rèn trẻ ngủ và dậy đúng thời gian quy định.</p> <p>- Trong khi trẻ ngủ, cô bao quát trẻ.</p>					
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>Thứ 2</p>	<p>1. Cho trẻ làm sách KPKH 2. Rèn KN gấp chăn 3. NGCN 4. VSTT</p>	<p>1. Cho trẻ làm sách Tạo hình 2. Chơi tự do. 3. N/g cuối ngày. 4. VS trả trẻ.</p>	<p>1. Đồng dao: Chim di là di sáo sậu. 2. Chơi theo góc 3. N/g cuối ngày. 4. VS trả trẻ.</p>	<p>1. TCDG Kéo co 2. Chơi theo ý thích 3. N/g cuối ngày. 4. VS trả trẻ.</p>	
	<p>Thứ 3</p>	<p>1. Làm bài tập trong vở toán 2. Chơi theo ý thích 3. NGCN 4. VSTT</p>	<p>1. Dạy trẻ một số bài về ngày tết 2. Rèn KN rửa tay với xà phòng. 3. N/g cuối ngày.</p>	<p>1. Ôn NB 1 số cây lương thực. 2. Chơi tự do 3. N/g cuối ngày. 4. VS trả</p>	<p>1. Cho trẻ đọc ca dao, đồng dao về các bài trong chủ điểm. 2. Rèn kỹ năng rửa</p>	

			4. VS trả trẻ.	trẻ	tay 3. N/g cuối ngày. 4. VS trả trẻ.	
Thứ 4	1. Ôn bài thơ: Hoa kết trái 2. TCDG: Nu na nu nống. 3. NGCN 4. VSTT	1. Trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột 2. Tập bày mâm ngũ quả cùng cô giáo. 3. N/g cuối ngày. 4. VS trả trẻ.	1. Trò chơi dân gian: Chim bay. 2. Chơi tự do 3. N/g cuối ngày. 4. VS trả trẻ	1. Nặn theo ý thích. 2. Trò chơi dân gian: Chim bay. 3. N/g cuối ngày. 4. VS trả trẻ.		
Thứ 5	1.LTTGD HCM: Bài hát: Từ rừng xanh cháu về thăm lăng Bác. 2. TCDG: Mèo đuổi chuột 3. NGCT 4.VSTT	1. Cho trẻ xem hình ảnh về ngày tết 2. Chơi theo ý thích 3. N/g cuối ngày. 4. VS trả trẻ	1. Làm bài tập trong vở chữ cái. 2. Hướng dẫn trò chơi: Múa công 3. N/g cuối ngày. 4. VS trả trẻ	1. Cho trẻ làm bài trong vở chữ cái 2. TCDG: Bịt mắt bắt dê 3. NGCN 4. VS trả trẻ		
Thứ 6	1. LQTA/ PM Futurelang: Dạy trẻ làm quen quả táo: APPLE	1. LQTA/ PM Futurelang: Dạy trẻ làm quen : Khoai tây – POTATO	1. LQTA/ PM Futurelang: Dạy trẻ làm quen : Cây -Tre e	1. LQTA/ PM Futurelang: Dạy trẻ làm quen Quả Đào – PEACH		

		2. Văn nghệ cuối tuần. 3. NGCT 4. VSTT	2.văn nghệ cuối tuần. 3. Nêu gương cuối tuần. 4. VS trả trẻ.	2. văn nghệ cuối tuần. 3. Nêu gương cuối tuần. 4. VS trả trẻ	2. văn nghệ cuối tuần 3. NGCT 4. VS trả trẻ.	
--	--	--	--	--	--	--

IV.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 20: NHÁNH 1: MỘT SỐ LOẠI HOA, QUẢ VÀ RAU XANH

(Thực hiện 1 tuần từ: 19 /01/2026 –23 /01 /2026)

Người soạn và người thực hiện: Bùi Thị Vĩnh

Thứ 2 ngày 19 Tháng 01 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, TD SÁNG

- Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp
- Mời trẻ nhận góc chơi và mang thẻ có kí hiệu của mình đến treo vào góc trẻ đã chọn
- Cô trò chuyện với trẻ về gđ trẻ.
- Tổ chức cho trẻ chơi tự do
- Thẻ dực sáng theo tuần

I. HOẠT ĐỘNG HỌC

HĐTD:

VĐCB: Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc

T/C: Dung dăng dung dề

1. Mục đích yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài tập vận động cơ bản: Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang.
- Trẻ biết cách cầm bóng bằng 2 tay chuyển bóng ngang sang cho bạn đứng cạnh, trẻ đó đón bóng bằng 2 tay mà không làm rơi bóng.
- Trẻ có quyền tham gia đầy đủ các hoạt động của bài học
- Trẻ hiểu được quyền của mình và của các bạn cùng được tham gia vào tất cả các hoạt động

* Trẻ KT :

<p>- ĐT tay: 2tay dang ngang, đưa ra trước mặt, trở về ttcb</p> <p>- ĐT chân: 2tay dang ngang, đưa ra trước mặt chân khụy gối, trở về ttcb</p> <p>- ĐT bụng: 2 tay lên cao, cúi gập người phía trước, trở về ttcb</p> <p>- ĐT bật: Bật tách và khép chân</p> <p>- Cô hiệu lệnh cho 2 đội quay bên trái, chuyển đội hình 2 hàng dọc, sau đó ra hiệu lệnh cho 2 hàng quay mặt vào nhau..</p> <p>VĐCB. Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc:</p> <p>- Cô làm mẫu:</p> <p>- Lần 1: Không phân tích</p> <p>- Lần 2: Cô tập mẫu cho trẻ kết hợp phân tích:</p> <p>TTCB: Đứng chân rộng bằng vai, 2 tay cầm bóng</p> <p>Khi có hiệu lệnh “Chuyển bóng” cô cầm bóng bằng 2 tay chuyển ngang sang người bên cạnh, bạn bên cạnh đón lấy bóng bằng 2 tay vào phần không có tay cầm rồi chuyển tiếp cho bạn bên cạnh, cứ như thế chuyển đến cuối hàng thì bạn cuối hàng lại chuyển ngược lại, khi chuyển không làm rơi bóng.</p> <p>- Khi thực hiện bài tập các con phải thực hiện đúng kỹ thuật nếu không sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển của xương khớp.</p> <p>- Cô mời 2 cháu lên thực hiện</p> <p>- Lần 1: Cho lần lượt cả lớp thực hiện (mỗi lần 2 cháu).</p> <p>- Lần 2: Tiếp tục cho cả lớp thực hiện(Mỗi lần 2 trẻ)</p> <p>- Cô chú ý sửa sai kịp thời.</p> <p>- Lần 3: Cô cho 2 đội cùng thi đua nhau xem đội nào thực hiện nhanh và đúng kỹ thuật.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện.</p> <p><i>* Trẻ khuyết tật được nhắc trước hoạt động, đứng vị trí gần cô</i></p> <p>- Giáo viên khen trẻ.</p> <p>=> Củng cố: Các con vừa thực hiện bài tập gì?</p> <p>- Bạn nào giỏi lên thực hiện lại bài tập cho cô và các bạn cùng xem.</p> <p>- Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện. Khen trẻ.</p> <p>TCVD: Dung dăng dung dẽ.</p> <p>Tiếp theo cô sẽ thưởng cho 2 đội một trò chơi các con có</p>	<p>- Trẻ quan sát cô làm mẫu</p>	<p>- Trẻ đi cùng cô</p> <p>Tập theo khả năng</p> <p>Trẻ thực hiện theo khả năng</p>
--	----------------------------------	---

<p>thích không? A, đó là trò chơi “ Quả bóng nảy” Cô nêu cách chơi của trò chơi, sau đó cho trẻ chơi, cô quan sát và chơi cùng trẻ -Cho trẻ chơi 2,3 lần * HD3: Hồi tĩnh - Chúng mình vừa chơi trò chơi rất vui bây giờ chúng mình cùng thư giãn cho thoải mái nhé với bản nhạc nhẹ. Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2, 3 vòng quanh lớp. 3. Kết thúc. Chuyển sang hoạt động khác.</p>		
---	--	--

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

*** HĐCCĐ: làm thí nghiệm STEM (Phân biệt trứng sống và trứng chín .)**

*** VD: Bịt mắt bắt dê**

*** TD: xâu dây vòng .**

1. Yêu cầu:

- Trẻ gọi tên, nêu nhận xét về đặc điểm, tác dụng của trứng sống và trứng chín
- Rèn kỹ năng quan sát và trả lời.
- Giáo dục trẻ biết khi ăn trứng có nhiều chất dinh dưỡng .
- (Trẻ KT tham gia theo khả năng)

2. Chuẩn bị:

- Bình nước ,quả trứng sống và quả trứng chín

3. Tiến hành:

*** HD1:** Gây hứng thú

Cô cùng trẻ hát bài: Quả gì đến địa điểm quan sát. Sau đó cho trẻ quan sát gọi tên quả trứng .

*** HD2:** QS trứng sống khi thả vào nước thì như thế nào ?

- Trứng sống khi thả vào nước thì có hiện tượng gì ?
- Cô đưa ra các câu hỏi để trẻ gọi tên, nêu đặc điểm, tác dụng, lợi ích của trứng
- Cô giáo dục trẻ chăm sóc gà vịt để chúng cung cấp trứng cho chúng ta ăn hàng ngày ,trong trứng có nhiều chất Vitamin giúp chúng ta cao lớn khỏe mạnh

*** HD3:** VD Bịt mắt bắt dê

Cô nói luật chơi, cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần, tùy theo hứng thú chơi của trẻ.

*** HD4:** TD xâu dây vòng .

Cô hướng dẫn trẻ nhặt những hạt vòng để xâu thành dây .

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

- Góc phân vai (T1,2) : Cửa hàng bán thực phẩm sạch, gia đình.
- Góc xây dựng(T3): Xây ao cá.
- Góc nghệ thuật(T4): Tô màu, nặn, đọc sách, xem tranh ảnh về các loài hoa ,cây xanh, hát các bài hát trong chủ điểm

- (Cô hỗ trợ, giúp đỡ trẻ KT)

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1.Học sách Bé làm quen sách KPKH:

- Cô hướng dẫn trẻ theo gợi ý trong sách.
- Phát sách và đồ dùng cho trẻ
- Bao quát trẻ thực hiện.

2.Rèn kỹ năng gấp chăn

- cô dạy cách gấp chăn cho trẻ khi ngủ dậy
- Khi gấp ,kỹ năng gấp
- gấp xong cất vào đâu
- Gd trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ
- Bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

3. Nêu gương cuối ngày:

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét về bản thân mình và bạn xem hôm nay đã ngoan hay chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

4. Vệ sinh trả trẻ:

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

- Những trẻ lưu ý đặc biệt

- Biện pháp khắc phục:

- Nội dung điều chỉnh:

Thứ 3 ngày 20 tháng 1 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, TD SÁNG

- Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp
- Mời trẻ nhận góc chơi và mang thẻ có kí hiệu của mình đến treo vào góc trẻ đã chọn
- Cô trò chuyện với trẻ về gđ trẻ.
- Tổ chức cho trẻ chơi tự do
- Thẻ dực sáng theo tuần

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

LÀM QUEN VỚI TOÁN

Trò chuyện về một số loài hoa (Sách TH Trang 14)

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ gọi đúng tên, biết đặc điểm nổi bật của một số loại hoa.
- Trẻ biết ích lợi, môi trường sống của một số loại hoa.
- Trẻ có quyền tham gia đầy đủ các hoạt động của bài học
- Trẻ hiểu được quyền của mình và của các bạn cùng được tham gia vào tất cả các

hoạt động * *Trẻ khuyết tật:*

- *Nhận biết được tên 1 số loại hoa qua tranh/đồ vật thật.*

- *Biết chỉ tay hoặc nói 1 từ đơn khi cô hỏi*

b. Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát và trả lời, biết phân biệt sự giống và khác nhau giữa 2 loại hoa với nhau.

c. Thái độ:

- Giáo dục hoa là thứ làm đẹp cho cuộc sống con người yêu cuộc sống hơn.
- Biết chăm sóc và bảo vệ hoa.

2. Chuẩn bị:

a. Chuẩn bị của cô.

- Hệ thống câu hỏi..
- Câu đố, bài hát về các loại hoa.
- Băng hình, đĩa quay một số loại hoa trong năm, tranh lô tô một số loại hoa.

b. Chuẩn bị đđ của trẻ.

- Chiều ngồi học
- Tâm té vui vẻ.
- Tranh lô tô

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ	DKHD Trẻ KT
1. Ôn định TC, gây hứng thú:		

<p>- Cho trẻ chơi trò chơi: Gieo hạt.</p> <p>2. ND.</p> <p>a. HĐ 1: Làm quen với một số loài hoa</p> <p>- Cô cho trẻ xem một số hình ảnh phóng sự.</p> <p>- Cô cho trẻ lần lượt xem hình ảnh về một số loại hoa quen thuộc như hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền, hoa đào, hoa mai.</p> <p>(Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn)</p> <p>- <i>Biết chỉ tay hoặc nói 1 từ đơn khi cô hỏi</i></p> <p>* Quan sát hoa đào, hoa mai.</p> <p>- Cô đọc câu đố: Hoa gì nhỏ nhỏ Cánh màu hồng tươi Hễ thấy hoa cười Đúng là tết đến.</p> <p>- Đố bé là hoa gì? - Những bông hoa nào nở vào mùa xuân? - Cô có bức tranh về hoa gì đây ? - Hoa đào có màu sắc như thế nào ? - Đây là gì của hoa ? Cánh hoa như thế nào ? - Còn đây được gọi là gì ? - Cô có hoa gì đây nữa ? - Hoa mai màu gì ? - Ai có nhận xét gì về hoa mai nào ? - Hoa đào hoa mai là biểu tượng của mùa nào ? => Cô khái quát lại: Hoa đào hoa mai nở vào mùa xuân, cánh nhỏ điểm trên cánh cứng, hoa đào có 2 loài hoa hồng đào, hoa bích đào. - Hoa mai cũng giống như hoa đào nhưng hoa mai màu vàng để trang trí trong nhà đón xuân.</p> <p>* Quan sát hoa hồng:</p> <p>Thân cành có nhiều gai Hương thơm tỏa sớm mai Trắng hồng nhưng nhiều loại Đố bé biết hoa gì?</p> <p>- Nhìn xem, cô có hoa gì? - Hoa có màu gì? - Hoa có những bộ phận nào?</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ xem</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý nghe.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ Trả lời theo khả năng</p>
--	--	---

<p>- Cánh hoa như thế nào?</p> <p>- Đây là gì của hoa ? Có cái gì đây?</p> <p>- Lá có màu gì?</p> <p>- Xung quanh lá có gì?</p> <p>- Ngoài hoa Hồng có màu đỏ, các con còn biết hoa Hồng có màu gì?</p> <p>=> Cô tóm lại: Hoa Hồng có nhiều màu: Màu đỏ, màu hồng, màu vàng,..Cánh hoa to, tròn mịn. có mùi thơm, với những chiếc lá có răng cưa ở xung quanh. Đặc biệt cành có nhiều gai nhọn vì vậy khi cầm hoa hồng các con nhớ cẩn thận để không bị gai đâm.</p> <p>* Quan sát hoa cúc :</p> <p>“Hoa gì tươi thắm sắc vàng Cánh dài thường nở muện màng vào thu ?”</p> <p>- Là hoa gì hả các con?</p> <p>- Hoa Cúc có màu gì?</p> <p>- Hoa Cúc có những bộ phận nào?</p> <p>- Cánh hoa tròn hay dài?</p> <p>- Cuống hoa như thế nào?</p> <p>- Lá hoa có màu gì?</p> <p>- Ngoài hoa Cúc có màu vàng, các con còn biết hoa Cúc có màu gì nữa?</p> <p>=> Hoa Cúc có nhiều màu: Màu vàng, màu trắng, màu tím,.. Với những cánh hoa mỏng dài, nhỏ. Những chiếc lá màu xanh hình răng cưa. Cành hoa có nhiều lông mịn.</p> <p><i>(Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn)</i></p> <p>- Chúng mình có yêu thích các loại hoa không?</p> <p>b. HĐ 2: Mở rộng.</p> <p>- Ngoài hoa đào, hoa mai, hoa hồng, hoa cúc ra các con còn biết những loại hoa gì khác nữa nào?</p> <p>=>Giáo dục trẻ: Các loài hoa rất đẹp vì vậy các con phải chăm sóc các loài hoa, không hái nụ, ngắt hoa, bẻ cành để có nhiều hoa đẹp nghe các con.</p> <p>c. HĐ3: Luyện tập củng cố:</p> <p>- Chơi trò chơi: Chọn hoa theo yêu cầu của cô.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Chuyên hoạt động</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>	<p>Trẻ trả lời theo khả năng</p>
---	---	----------------------------------

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

* - **HĐCCĐ: Quan sát Rau bắp cải**

* - **TCVĐ : Lộn cầu vòng**

* - **CTD : Vòng ,bóng ,Phấn**

* **Yêu cầu:**

- Trẻ gọi tên, nêu nhận xét về đặc điểm, tác dụng của rau bắp cải
- Rèn kỹ năng quan sát và trả lời.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ rau .
- (*Cháu KT tham gia theo khả năng*)

2. Chuẩn bị:

- Rau bắp cải

3. Tiến hành:

* **HĐ1:** Gây hứng thú

Cô cùng trẻ hát bài: bắp cải xanh đến địa điểm quan sát. Sau đó cho trẻ quan sát bắp cải xanh .

* **HĐ2:** QS bắp Cải

- Cô đưa ra các câu hỏi để trẻ gọi tên, nêu đặc điểm, tác dụng, lợi ích của bắp cải xanh , môi trường sống của bắp cải .
- Cô giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ rau xanh , chăm sóc để rau cung cấp chất cho con người .

* **HĐ3:** VĐ Lộn cầu vòng.

Cô nói luật chơi, cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần, tùy theo hứng thú chơi của trẻ.

* **HĐ4:** TD Vòng ,bóng ,phấn .

Cô hướng dẫn trẻ chơi tc .

- Bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

- Góc phân vai (T1,2) : Cửa hàng bán thực phẩm sạch, gia đình.
- Góc xây dựng(T3): Xây ao cá.
- Góc nghệ thuật(T4): Tô màu, nặn, đọc sách, xem tranh ảnh về các loài hoa ,cây xanh, hát các bài hát trong chủ điểm
- (*Cô hỗ trợ, giúp đỡ trẻ KT*)

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1.Học sách Bé làm quen với vở Toán :

- Cô hướng dẫn trẻ theo gợi ý trong sách.
- Phát sách và đồ dùng cho trẻ
- Bao quát trẻ thực hiện.

2. Chơi theo ý thích .

- Cô bao quát trẻ trong khi chơi.

3. Nêu gương cuối ngày:

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét về bản thân mình và bạn xem hôm nay đã ngoan hay chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

4. Vệ sinh trả trẻ:

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
.....
- Kiến thức, kỹ năng:
.....
.....
.....
- Những trẻ lưu ý đặc biệt
.....
- Biện pháp khắc phục:
.....
- Nội dung điều chỉnh:
.....

Thứ 4 ngày 21 tháng 1 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, TD SÁNG

- Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp
- Mời trẻ nhận góc chơi và mang thẻ có kí hiệu của mình đến treo vào góc trẻ đã chọn
- Cô trò chuyện với trẻ về gđ trẻ.
- Tổ chức cho trẻ chơi tự do
- Thẻ dực sáng: (Theo tuần)

II. HOẠT ĐỘNG HỌC

HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VĂN HỌC

Dạy trẻ đọc thơ: “Hoa kết trái”

1. Mục đích yêu cầu.

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả. Trẻ hiểu được nội dung bài thơ, biết trả lời đủ ý qua hệ thống các câu hỏi đàm thoại.
- Trẻ đọc thuộc, diễn cảm bài thơ và thể hiện được âm điệu, nhịp điệu khi đọc thơ
- Trẻ có quyền tham gia đầy đủ các hoạt động của bài học
- Trẻ hiểu được quyền của mình và của các bạn cùng được tham gia vào tất cả các hoạt động
- *Trẻ KT tham gia cùng cô và các bạn*
- + *Nhận biết hình ảnh các màu hoa*
- + *Biết nghe cô đọc thơ, chú ý trong thời gian ngắn.*

b. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc thơ diễn cảm.
- Rèn cho trẻ biết trả lời đủ câu đủ ý. Rèn khả năng phát triển ngôn ngữ và diễn đạt mạch lạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động
- Giáo dục trẻ biết trồng và chăm sóc các loại cây.
- Biết được lợi ích của các loại cây hoa kết trái.
- Trẻ biết được một số chất dinh dưỡng có trong các loại quả.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô:

- Màn hình, đèn chiếu
- Hình ảnh trình chiếu có nội dung phù hợp với bài thơ.
- Hệ thống câu hỏi đàm thoại

b. Đồ dùng của trẻ

- Mũ của một số loại quả trên
- Mũ một số loại hoa giống như mũ.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DKHĐ của trẻ	DKHĐ Trẻ KT
1. Ôn định TC. Gây hứng thú <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ vận động bài : Màu hoa- Trò chuyện về nội dung bài hát- Dẫn dắt vào bài: Có một bài thơ nói về sự ra hoa kết trái rất hay đây các con có biết đó là bài thơ gì không? Để biết được cây hoa kết trái như thế nào các con hãy chú ý lắng nghe cô đọc bài thơ "Hoa kết trái" nhé!* <i>Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn)</i>- <i>cô hỗ trợ trẻ KT</i> 2. ND.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ vận động cùng cô- Lắng nghe	

<p>* Hoạt động 1: Đọc thơ cho trẻ nghe</p> <p>- Cô đọc lần 1. diễn cảm đúng âm điệu, nhịp điệu của bài thơ. Dùng cử chỉ, ánh mắt, điệu bộ minh họa bài thơ</p> <p>+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?</p> <p>+ Ai đã viết bài thơ này?</p> <p>* Cô đọc diễn cảm lần 2.</p> <p>+ Để bài thơ được hay hơn cô sẽ đọc thơ kết hợp với hình ảnh minh họa sinh động. Nào cô mời các con hãy hướng lên màn hình và lắng nghe cô đọc thơ nhé!(Cô đọc thơ kết hợp với hình ảnh trên màn hình)</p> <p>* Hoạt động 2: Câu hỏi đàm thoại</p> <p>+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?</p> <p>+ Trong bài thơ có những loại hoa gì?</p> <p>+ Hoa cà có màu gì?</p> <p>+ Hoa mướp có màu như thế nào?</p> <p>+ Hoa Lưu được tác giả ví như thế nào?</p> <p>+ Các con có biết chói chang là như thế nào không? (nghĩa là khi ta nhìn vào sẽ bị chói mắt, tác giả đã ví hoa Lưu đỏ “chói chang” như là đóm lửa cháy)</p> <p>+ Trong bài thơ các con còn thấy có hoa gì nữa?</p> <p>+ Hoa Vừng như thế nào?</p> <p>+ Vẻ đẹp của Hoa Mận được tác giả miêu tả như thế nào?</p> <p>+ Bài thơ đã nhắn nhủ chúng ta điều gì?</p> <p>+ Vì sao không được hái hoa?</p> <p>* Giáo dục trẻ: Đúng rồi các con a! Vì tất cả các loại hoa này đều ra quả để cho chúng ta hưởng những hoa thơm và quả ngọt.</p> <p>- Các con có biết để có những hoa thơm quả ngọt như vậy chúng ta phải làm như thế nào?</p> <p>- Các con có biết khi ăn các loại quả đó cho chúng ta chất gì không?</p> <p>+ Cô có một điều bất ngờ dành cho các con hãy nghe xem đó là gì nhé?(Cô mở băng cho trẻ nghe cô đọc thơ trên nền nhạc)</p> <p>- Các con phát hiện ra điều gì không?</p> <p>* Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn)</p> <p>- cô hỗ trợ trẻ KT</p> <p>- Các con có muốn đọc thơ hay như cô đọc không?</p> <p>* Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thuộc thơ.</p> <p>- Bây giờ cô và các con cùng đọc thơ nhé</p>	<p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p>	<p>- Trả lời theo khả năng</p> <p>- Trẻ đọc từ đơn</p>
---	---	--

<ul style="list-style-type: none"> - Thi đua giữa các tổ - Đọc luân phiên - Nhóm bạn trai, bạn gái. - Gọi một số trẻ lên đọc cá nhân. <p>(Mỗi lần trẻ đọc cô động viên, khuyến khích và sửa sai cho trẻ, cô chú ý rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm cho trẻ và hướng dẫn trẻ đọc đúng nhịp điệu lời bài thơ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ạ, bài thơ “Hoa kết trái” còn được phổ nhạc thành một bài hát rất hay đây cô và các con cùng thể hiện bài hát đó nhé: (Mở băng cho trẻ hát và vận động nhẹ nhàng 1 - 2 lần) <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét buổi học.</p>		
---	--	--

III. HOẠT ĐỘNG GỐC:

HĐTT: Sắp mâm ngũ quả trang trí ngày tết.

1. Yêu Cầu :trẻ biết sắp xếp và gọi tên các loại quả được bày trang trí vào mâm ngũ quả trong ngày tết

- Trẻ biết sắp mâm ngũ quả , hiểu ý nghĩa ngày tết nguyên đán.

** Trẻ KT tham gia cùng cô và các bạn*

2. Chuẩn bị:

- Các loại quả

- Đĩa bày ngũ quả .

3. Tiến hành:

- Cô hướng dẫn trẻ làm.

- Cô hỏi trẻ cách làm.

- Cô phát giỏ quả cho trẻ làm.

- Khi trẻ làm cô động viên hỏi trẻ

- GD trẻ biết và hiểu về ý nghĩa tết cổ truyền

- Kết thúc hát bài tết đến rồi

** Trẻ KT tham gia cùng cô và các bạn*

Cô hỗ trợ trẻ KT tham gia cùng cô và các bạn

IV. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

** HĐCCĐ: QS : quả chuối ,Quả cam*

** VĐ. Trồng nụ trồng hoa.*

** TD : Chơi với đồ chơi ngoài trời*

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết tự nhận xét hình quả cam quả chuối . theo hướng dẫn của cô.

- Biết chơi trò chơi và chơi đoàn kết.

** Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn)*

- cô hỗ trợ trẻ KT

2. Chuẩn bị: Đồ chơi ngoài trời

3. Tiến hành:

* **HD1:** Gây hứng thú

Cô cùng trẻ hát bài: quả , đến địa điểm quan sát cô hỏi trẻ.

* **HD2:** quả chuối .

- Cô giới thiệu về quả chuối
- Có hình gì ?
- Cô cho trẻ xem quả cam
- Có hình gì
- Cô hướng dẫn cho trẻ nếm cảm nhận mùi vị của từng quả .
- Cô GD dinh dưỡng

***HD3: Chơi VĐ : Trồng nụ trồng hoa**

Cô nói luật chơi và cách chơi cho trẻ chơi.

* **HD4: TD.** Chơi với đồ chơi ngoài trời

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Ôn lại bài thơ “Hoa kết trái”

- Cô cùng trẻ đọc lại bài thơ.
- Cô gọi tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Cô cho cả lớp đọc lại
- GD trẻ chăm sóc và bảo vệ hoa cho hoa khoe sắc tỏa hương thơm ngát

* *Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn)*

- *cô hỗ trợ trẻ KT*

2. Trò chơi dân gian: Nu Na Nu Nồng

- Cô nói cách chơi và luật chơi, tổ chức cho trẻ chơi
- Cô đv khích lệ trẻ

3. Chơi tự do:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Quan sát, đảm bảo trẻ chơi

4. Nêu gương cuối ngày:

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét về bản thân mình và bạn xem hôm nay đã ngoan hay chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

5. Vệ sinh trả trẻ:

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.

- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ lưu ý đặc biệt
- Biện pháp khắc phục:
- Nội dung điều chỉnh:

Thứ 5 ngày 22 tháng 1 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, TD SÁNG

- Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp
- Mời trẻ nhận góc chơi và mang thẻ có kí hiệu của mình đến treo vào góc trẻ đã chọn
- Cô trò chuyện với trẻ về gđ trẻ.
- Tổ chức cho trẻ chơi tự do
- Thẻ dực sáng: (Theo tuần)

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN TẠO HÌNH

Nặn một số loại quả

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết lăn dọc, soay tròn.
- Trẻ nhận biết được các màu sắc khác nhau.
- Trẻ có quyền tham gia đầy đủ các hoạt động của bài học
- Trẻ hiểu được quyền của mình và của các bạn cùng được tham gia vào tất cả các hoạt động

**Trẻ KT tham gia cùng cô và các bạn*

- *Biết tham gia , chú ý trong thời gian ngắn.*

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nặn cho trẻ.

c. Giáo dục:

- Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ những loại cây và biết giữ gìn sản phẩm mình làm ra.

2. Chuẩn bị.

a. Chuẩn bị của cô

- Đất nặn, mẫu của cô

b. Chuẩn bị của trẻ

- Đất nặn.

3. Tiến hành

HD của cô	DKHD của trẻ	DKHD trẻ KT
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ xem video các loại quả.- Trò chuyện với trẻ về nội dung video.- Vào bài: Hôm nay chúng mình cùng nặn những loại quả mà chúng mình vừa qs nhé. <p><i>* Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn)</i></p> <ul style="list-style-type: none">- cô hỗ trợ trẻ KT <p>2. ND:</p> <p>a. HD1. Quan sát mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Các con nhìn xem cô có gì đây?.- Quả này có màu gì?.- Cô nặn như thế nào? <p>b. HD2. Cô làm mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô vừa thực hiện vừa nói cách làm.- Hỏi trẻ về cách làm. <p>c. HD3. Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô phát đồ dùng cho trẻ.- Cô bao quát trẻ, động viên những trẻ chưa làm được khuyến khích những trẻ làm tốt. <p><i>* Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn)</i></p> <ul style="list-style-type: none">- cô hỗ trợ trẻ KT <p>d. HD4. Trưng bày sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho cả lớp mang sp lên trưng bày và hỏi trẻ.- Con thích bài của bạn nào?.- Vì sao con thích?.- Cô nhận xét chung. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho cả lớp thu dọn đồ dùng và đi ra ngoài.	<p>Trẻ xem video</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện theo khả năng</p> <p>Trẻ trả lời</p>

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- * **HĐCCĐ:** Quan sát hoa Cúc .
- * **VĐ:** Trời nắng Trời Mưa
- * **TD:** Chơi với đồ chơi cát ,sỏi ,vòng .bóng

1. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm của cây hoa Cúc . Biết chăm sóc và bảo vệ cây.
- Rèn khả năng quan sát ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ biết chơi trò chơi có ý thức tham gia hoạt động.

* Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn)
- cô hỗ trợ trẻ KT

2. Chuẩn bị: trò chơi, hệ thống câu hỏi, trang phục gọn gàng..

3. Tiến hành:

* **HĐ1:** Gây hứng thú

Cô cùng trẻ hát bài: Màu hoa, đến địa điểm quan sát cô giáo gọi hỏi để trẻ trả lời được đặc điểm tác dụng của một số cây hoa.

* **HĐ2: QS.** cây hoa cúc .

Người ta trồng hoa để làm gì?

Cánh hoa cúc như thế nào?

Mùi hoa có thơm không?

- Màu hoa như thế nào .cô nói thêm có hoa cúc màu trắng ,màu vàng

Cuống hoa như thế nào?

- Cô cùng trẻ đọc bài thơ hoa cúc

Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ hoa.

* **HĐ3: VĐ :** trời nắng Trời mưa:

- Cô nói tên trò chơi.Cô nói luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.Cô bao quát trẻ chơi.

* **HĐ4: TD** Chơi với đồ chơi ngoài trời ,Cát .sỏi ,vòng .

Cô quan sát trẻ chơi, chơi đoàn kết.

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

- Góc phân vai (T1,2) : Cửa hàng bán thực phẩm sạch, gia đình.
- Góc xây dựng(T3): Xây ao cá.
- Góc nghệ thuật(T4): Tô màu, nặn, đọc sách, xem tranh ảnh về các loài hoa ,cây xanh, hát các bài hát trong chủ điểm
- (Cô hỗ trợ, giúp đỡ trẻ KT)

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1.HTLTTGDĐHCM : Dạy trẻ hát bài từ rừng xanh cháu về thăm lăng bác

* Yêu cầu : -Trẻ biết hát theo cô bh

- Hiểu ý nghĩa của bh

* Chuẩn bị : Nhạc bh .Video về Bác Hồ

* Tiến Hành :

- Cô giới thiệu bh

- Cô hát mẫu
- Trẻ hát cùng cô
- Chia tổ nhóm , cá nhân hát cùng cô
- GD trẻ biết yêu quý kính trọng Bác Hồ
- Cô hướng dẫn trẻ theo gợi ý trong sách.
- Phát sách và đồ dùng cho trẻ
- Bao quát trẻ thực hiện.
- * Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn)
- cô hỗ trợ trẻ KT

2. Chơi TC DG : Mèo đuổi chuột

- Cô cho trẻ chơi
- Bao quát trẻ chơi an toàn

3. Nêu gương cuối ngày:

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét về bản thân mình và bạn xem hôm nay đã ngoan hay chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

4. Vệ sinh trả trẻ:

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ lưu ý đặc biệt
-
- Biện pháp khắc phục:
-
- Nội dung điều chỉnh:
-

Thứ 6 ngày 23 tháng 1 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, TD SÁNG

- Cô đón trẻ vào lớp, trò chuyện cùng trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về các góc xung quanh lớp
- Mời trẻ nhận góc chơi và mang thẻ có kí hiệu của mình đến treo vào góc trẻ đã chọn
- Cô trò chuyện với trẻ về gđ trẻ.
- Tổ chức cho trẻ chơi tự do
- Thẻ dực sáng: (Theo tuần)

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN **Đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng**

1. Mục đích - Yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết đếm đến 3 nhận biết các nhóm có 3 đối tượng.
- Trẻ có quyền tham gia đầy đủ các hoạt động của bài học
- Trẻ hiểu được quyền của mình và của các bạn cùng được tham gia vào tất cả các hoạt động

** Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn*

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1:1
- Rèn kỹ năng đếm trên các đối tượng

c. Thái độ:

- Hứng thú tham gia trò chơi
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ cây xanh.

2. Chuẩn bị:

a. Chuẩn bị của cô.

- Đàn ghi bài hát “màu hoa”, “Em yêu cây xanh”
- Một số bông hoa số lượng trong phạm vi 3(hồng, cúc, sen)
- Mỗi trẻ có 3 bông hoa/3 chậu hoa để luyện tập
- Thẻ số 1, 2, 3
- Tranh lô tô các loại hoa có số lượng 1 hoặc 2 đủ cho 1 trẻ 1 thẻ.

b. Chuẩn bị của trẻ.

- Các loại cây hoa để trẻ học
- Tâm thế vui vẻ học bài.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHĐ của trẻ	DKHĐ trẻ KT
<p>1. Ôn định TC, Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài “Em yêu cây xanh” - Chúng mình vừa hát bài hát nói về cây gì? - Cây xanh có ích lợi gì? - Cô gd gt vào bài. <p><i>* Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn</i></p> <p>2. ND.</p> <p>*HD1: Ôn đếm đến 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đến vườn hoa rồi! Các cháu hãy nhìn xem hoa gì đây? (hồng) - Có bao nhiêu hoa hồng? (Trẻ đếm 1-2) - Vậy 2 bông hoa hồng tương ứng với thẻ số mấy?(Số 2) - Các cháu hãy nhìn xem có bao nhiêu bông hoa cúc? (Trẻ đếm 1) - Các cháu hãy nhìn xem cô có thẻ số mấy đây?(Số 2) - Vậy làm thế nào để số hoa cúc bằng với số thẻ của cô? (Thêm vào 1 bông hoa cúc nữa) <p>1 bạn lên giúp cô thêm 1 bông hoa nữa vào nào!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đếm lại số hoa cúc. - Trẻ vui hát “màu hoa” đi về chỗ ngồi thành hình chữ U.(Cô phát rổ cho mỗi trẻ có 3 bông hoa, 3 chậu hoa, Thẻ số) <p><i>* Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn</i></p> <p><i>- cô hỗ trợ trẻ KT</i></p> <p>*HD2: Đếm đến 3, Nhận biết các nhóm có 3 đối tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các cháu hãy nhìn xem, trên tay cô có gì? (chậu hoa) - Cô gắn 3 chậu hoa lên(Trẻ đếm 1-2-3) - Có chậu rồi, cô sẽ trồng hoa vào chậu nhé - Cô dán 3 bông hoa lên phía trên tương ứng với 3 cái chậu (Trẻ đếm 1-2-3) - Bạn nào có nhận xét gì về 2 nhóm nào? (Bằng nhau) - Bằng nhau và cùng bằng mấy? - Vì sao cháu biết 2 nhóm bằng nhau? (Vì cả 2 nhóm đều có số lượng là 3, không thừa ra cái nào) - Vậy tương ứng với 3 bông hoa và 3 chậu hoa thì gắn thẻ số mấy? (3) - Cô mời 1 bạn lên giúp cô gắn thẻ vào nào! - Cả lớp đếm lại cả 2 nhóm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ làm theo cô 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời theo khả năng - Trẻ chơi - Trẻ chơi

<p>+ Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ các cháu hãy giúp cô xếp 3 chậu hoa ra nào! (trẻ xếp 3 chậu hoa ra) - Có bao nhiêu cái chậu hoa?(Trẻ đếm 1-2-3) - Muốn cho chậu thêm đẹp chúng ta làm gì? (Trồng hoa) - Chúng ta cùng giúp cô trồng hoa nào! - Có bao nhiêu bông hoa?(Trẻ đếm 1-2-3) - Vậy 2 nhóm như thế nào với nhau? - Bằng nhau và cùng bằng mấy? - Chúng ta hãy kiểm tra xem 2 nhóm có cùng bằng nhau không nhé! - Hôm nay các con rất giỏi, đã biết trồng hoa giúp cô nên cô sẽ tặng cho lớp chúng mình một món quà, các con có thích không? Đó là trò chơi “thu hoạch hoa”. - Bây giờ cô mời các con cùng dẫu tay nào! <p>*HD3: Củng cố:</p> <p>+ TC1: Thu hoạch hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giải thích luật chơi và cách chơi - Tổ 1: Thu hoạch hoa Hồng có số lượng là 3 - Tổ 2 : Thu hoạch hoa cúc có số lượng là 3 - Nhận xét và trao phần thưởng sau mỗi lần chơi - Cho trẻ chơi 1-2 lần <p>+ TC 2: “ Rung chuông vàng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô treo các nhóm đồ vật có số lượng trong phạm vi 3 cho trẻ quan sát - Yêu cầu trẻ quan sát trên màn hình những đồ dùng nào có số lượng là 3. khi đồng hồ chỉ định hết giờ đội nào lắc xác số nhanh đội đó sẽ được quyền trả lời đội nào đúng sẽ được tặng một huy chương vàng sau mỗi lượt chơi. - Cho trẻ chơi 1-2 lần. <p>+ TC3: “Kết bạn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cùng đi chơi và hát khi có hiệu lệnh của cô trẻ phải kết một nhóm có 3 bạn <p>Cho trẻ chơi 1 đến 2 lần và kết thúc giờ học</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, gd và cho hát bài: “Em yêu cây xanh” ra ngoài.</p>	Trẻ chơi tc	
--	-------------	--

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

* HĐCCĐ: QS cây hoa hồng.

* VD: Kéo co

* TD: Đồ chơi ngoài trời. Lá cây ,cát ,đá

1. Yêu cầu:

Trẻ gọi đúng tên, nêu được cấu tạo, đặc điểm của cây hoa hồng.

Phát triển óc sáng tạo, trí tưởng tượng phong phú cho trẻ.

Chơi trò chơi hứng thú, đúng luật.

* Cho trẻ KT cùng tham gia với cô và các bạn

- cô hỗ trợ trẻ KT

2. Chuẩn bị: Trò chơi Trồng nụ trồng hoa...

3. Tiến hành:

* HD1: Gây hứng thú

Cô cùng trẻ hát bài đến địa điểm quan sát.

* HD2: QS cây hoa hồng.

Trò chuyện với trẻ về một số loại hoa hỏi trẻ.

Đây là cây hoa gì?

Hoa có màu gì?

Cánh hoa như thế nào?

Trồng hoa để làm gì?

Giáo dục trẻ cách chăm sóc và bảo vệ hoa.

* HD3: VD. TC kéo co.

Cô nói luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi.

* HD4: TD. Đồ chơi ngoài trời. Cô quan sát trẻ chơi an toàn.

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

- Góc phân vai (T1,2) : Cửa hàng bán thực phẩm sạch, gia đình.
- Góc xây dựng(T3): Xây ao cá.
- Góc nghệ thuật(T4): Tô màu, nặn, đọc sách, xem tranh ảnh về các loài hoa ,cây xanh, hát các bài hát trong chủ điểm
- (Cô hỗ trợ, giúp đỡ trẻ KT)

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. LQTA : Dạy trẻ phát âm APPLE- QUẢ TÁO

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và ghi nhớ từ “APPLE”
- Biết chỉ vào “Quả táo” khi nghe,nhìn thấy từ “apple” trong video

b. chuẩn bị

- Tranh quả táo
- Video có sẵn hình quả táo
- Video có sẵn hình con ong và đọc chuẩn từ bee- con ong

C.TIẾN HÀNH

1 : Ổn định tổ chức.

-Chào trẻ.HELLO EVERYONE!

-Cô cùng trẻ hát vận động “ Baby shark”cho trẻ khởi động.

2 Nội dung.

-Cô mở phần mềm,chọn ngôn / chọn chức năng vào học/chọn giáo trình FONÍCH 3-6 tuổi -Unit2.

a.Hoạt động 1:Học từ vựng.

***làm quen từ.Apple.**

-Cô bật âm từ trên phần mềm.-trẻ lắng nghe.

- Trẻ đọc theo 5 lần .

- Cô giải thích “Apple ”- quả táo.

- Cô mời tổ,nhóm,cá nhân đọc.

- Cô hỏi trẻ kèm tranh.

“What is it”-gợi trẻ trả lời Apple.

- Cô cho cả lớp phát âm lại.

*Làm quen với một số câu đơn giản.

-What is this? Is it an apple.

-Cả lớp lắng nghe và phát âm 3 lần trên phần mềm.

-Cô giải thích nghĩa của câu.

+Is it an apple -Đây là quả táo.

- -Cả lớp lắng nghe trên phần mềm.

- (Cô hỗ trợ, giúp đỡ trẻ KT)

b. Hoạt động 2

*** ôn từ vựng**

+Trò chơi 1.Chọn đáp án đúng.Trên phần mềm.

-Cô ấn vào để nghe,trẻ đến chỉ tay vào hình ảnh phù hợp.Cô ấn vào từng lựa chọn để kiểm tra.

- Cô cho trẻ chơi theo nhóm.

+Trò chơi 2.Ai nhanh hơn.

-Cho trẻ đi vòng tròn theo nhạc The Fruit Song.

-Nghe tín hiệu của cô :

- -Apple chạy phía tranh quả táo.

- (Cô hỗ trợ, giúp đỡ trẻ KT) cho trẻ KT cùng tham gia cô dắt tay trẻ KT

C. Hoạt Động 3 .Kết thúc.

-Mở nhạc bài hát .Bye ,Bye ,goodbye.

-Chào trẻ Goodbye class!

2.Văn nghệ cuối tuần.

- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn những bài hát có trong chủ điểm.

- Lúc đầu cô là người dẫn chương trình sau đó cô chọn một trẻ mạnh dạn nhanh nhẹn lên dẫn chương trình thay cô.

3. NGCT.

- Cô cho trẻ tự nhận xét về bản thân trong tuần vừa rồi đã ngoan chưa? Tại sao?
- Trong lớp những bạn nào chưa ngoan, đã ngoan, vì sao?
- Cô nhận xét và tuyên dương
- Cô nhận xét chung, phát phiếu bé ngoan và khuyến khích những cháu chưa đạt tuần sau cố gắng

4. VSTT:

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:
.....
- Trạng thái cảm xúc:
.....
- Kiến thức, kỹ năng:
.....
.....
.....
- Những trẻ lưu ý đặc biệt
.....
- Biện pháp khắc phục:
.....
- Nội dung điều chỉnh:
.....

KÍ DUYỆT CỦA BGH